

QUAN HỆ TRIỀU TIÊN - MÔNG CỔ KỂ TỪ KHI ÔNG KIM JONG-UN LÊN NẮM QUYỀN ĐẾN NAY

TRẦN THỊ MỸ HOA*

Tóm tắt: Quan hệ giữa Triều Tiên và Mông Cổ được thiết lập từ thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Tuy nhiên, kể từ khi ông Kim Jong-un lên nắm quyền vào cuối năm 2011, bối cảnh địa chính trị khu vực và thế giới đã có nhiều thay đổi, đặt ra cả thách thức lẫn cơ hội mới cho mối quan hệ song phương này. Bài viết tập trung phân tích tình hình quan hệ chính trị - ngoại giao giữa hai nước trong hơn một thập kỷ qua, làm rõ những thành tựu đạt được, những thách thức, tồn tại và triển vọng hợp tác trong thời gian tới, đồng thời làm rõ vai trò trung gian của Mông Cổ trong bối cảnh khu vực đang có nhiều biến động hiện nay.

Từ khóa: Quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ, Triều Tiên, Mông Cổ, chính trị, ngoại giao

Lĩnh vực nghiên cứu: Quan hệ đối ngoại

Abstract: The relationship between North Korea and Mongolia was established during the Cold War period. However, since Kim Jong-un assumed power in late 2011, major changes in the regional and global geopolitical landscape have brought both new challenges and opportunities for their bilateral relations. This article focuses on analyzing the political and diplomatic ties between the two countries over the past decade, clarifying their key achievements, persistent challenges, and prospects for future cooperation. It also examines Mongolia's role as an intermediary amid the current volatility in the regional environment.

Keywords: North Korea - Mongolia Relations, Korea, Mongolia, politics, diplomacy

(Ngày nhận bài: 30/8/2025; ngày gửi phản biện: 8/9/2025; ngày duyệt bài: 2/11/2025)

Mở đầu

Kể từ cuối năm 2011 khi ông Kim Jong-un lên nắm quyền, cùng với bối cảnh khu vực và quốc tế có nhiều biến động, Triều Tiên đã có những điều chỉnh quan trọng trong đường lối đối nội, đối ngoại, từ đó cũng tạo ra cả cơ hội và thách thức mới đối với quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ. Trong hơn một thập kỷ qua, hai nước duy trì quan hệ chính trị - ngoại giao ổn định thông qua các chuyến thăm cấp cao, trao đổi ngoại giao thường xuyên và sự phối hợp tại các diễn đàn đa phương. Đáng chú ý, Mông Cổ ngày càng khẳng định vai trò đối tác trung lập và cầu nối đối thoại trong các vấn đề an ninh khu vực, qua đó góp phần nâng tầm quan hệ song phương. Bài viết tập trung phân tích các nhân tố tác động đến quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ dưới thời ông Kim Jong-un, đánh giá những thành tựu và hạn chế trong hợp tác

* ThS., Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam
Email: tranthimyhoapt@gmail.com

chính trị - ngoại giao, đồng thời làm rõ triển vọng quan hệ cũng như vai trò trung gian của Mông Cổ trong bối cảnh Đông Bắc Á đang thay đổi nhanh chóng.

1. Các nhân tố tác động đến quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ từ năm 2011 đến nay

Quan hệ ngoại giao giữa Triều Tiên và Mông Cổ được thiết lập từ năm 1948, khi Mông Cổ trở thành quốc gia thứ hai (sau Liên Xô) chính thức công nhận và thiết lập quan hệ với Bình Nhưỡng. Trong lịch sử, hai nước duy trì quan hệ thân thiết dựa trên nền tảng ý thức hệ xã hội chủ nghĩa, đặc biệt trong Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953), Mông Cổ tích cực ủng hộ Triều Tiên cả về vật chất lẫn tinh thần. Lãnh tụ Kim Nhật Thành từng hai lần thăm chính thức Ulaanbaatar, qua đó củng cố tình hữu nghị giữa hai nước. Hai bên cũng sớm mở đại sứ quán tại thủ đô của mỗi nước, thể hiện mức độ gắn kết ngoại giao giữa hai nước. Sau sự sụp đổ của Liên Xô đầu thập niên 1990, quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ bước vào giai đoạn trầm lắng, trước khi được khôi phục từ đầu thế kỷ XXI.

Kể từ khi ông Kim Jong-un lên nắm quyền vào cuối năm 2011, quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ tiếp tục được duy trì và phát triển trong bối cảnh cả hai nước đều tiến hành các điều chỉnh lớn về đường lối. Chính sách *byungjin* (phát triển song song kinh tế - quốc phòng) được Triều Tiên công bố năm 2013, sau đó được điều chỉnh vào năm 2018 nhằm tập trung phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa¹, cho thấy nhu cầu cấp thiết của Bình Nhưỡng trong việc tìm kiếm đối tác hợp tác kinh tế để bù đắp hạn chế do cấm vận quốc tế. Sự chuyển hướng này được cụ thể hóa tại Đại hội VIII (tháng 1/2021), Triều Tiên chính thức loại bỏ khái niệm *Songun* (quân sự trước hết) khỏi điều lệ Đảng, thay bằng phương châm “đặt người dân lên trên hết”, hạt nhân tư tưởng của “chủ nghĩa Kim Jong-un”²; đồng thời nhấn mạnh đường lối đối ngoại “mở rộng và phát triển toàn diện quan hệ đối ngoại”³. Trong định hướng đó, hợp tác với Mông Cổ mang ý nghĩa chiến lược, đặc biệt khi Bình Nhưỡng đang gặp nhiều hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ, tài chính và các nguồn lực phát triển do tác động của các lệnh cấm vận quốc tế. Triều Tiên có thể học hỏi kinh nghiệm của Mông Cổ

¹ Ludovica Favarotto, “Reviving Pyongyang-Washington Diplomatic Engagement: Between Economic Leverage and the Trump Factor”, *38 North*, August 11, 2025, <https://www.38north.org/2025/08/reviving-pyongyang-washington-diplomatic-engagement-between-economic-leverage-and-the-trump-factor/>, truy cập ngày 22/7/2025.

² Ji Da-gyum, “What’s behind the emergence of Kim Jong-un-ism?”, *The Korea Herald*, Nov. 9, 2021, <https://www.koreaherald.com/article/2721243>, truy cập ngày 22/7/2025.

³ Hyonhee Shin, “North Korea’s Kim vows to comprehensively expand diplomacy at party congress”, *Reuters*, January 8, 2021, <https://www.reuters.com/article/us-northkorea-politics/north-koreas-kim-vows-to-comprehensively-expand-diplomacy-at-party-congress-idUSKBN29C34M/>, truy cập ngày 1/8/2025.

trong việc thu hút viện trợ quốc tế và tạo dựng môi trường đầu tư. Đồng thời, việc hợp tác với một quốc gia trung lập, không tham gia các liên minh quân sự và có truyền thống ngoại giao cân bằng như Mông Cổ sẽ giúp Triều Tiên mở rộng không gian đối ngoại, gia tăng ảnh hưởng khu vực và củng cố vị thế trên các diễn đàn đa phương.

Về phía Mông Cổ, hợp tác với Triều Tiên mở ra triển vọng tiếp cận các thị trường quốc tế. Dự án đường sắt nối từ Mông Cổ qua Nga tới cảng Rajin (Triều Tiên) được kỳ vọng giúp Ulaanbaatar đa dạng hóa kênh xuất khẩu khoáng sản sang các nước châu Á. Bên cạnh đó, việc duy trì quan hệ với Bình Nhưỡng phù hợp với chiến lược “Láng giềng thứ ba” của Mông Cổ nhằm đa dạng hóa quan hệ đối ngoại trên các cấp độ, duy trì cân bằng chiến lược với hai nước Nga và Trung Quốc, qua đó củng cố lập trường trung lập của Mông Cổ; đồng thời thúc đẩy sáng kiến Hành lang kinh tế và mạng lưới kết nối hạ tầng khu vực. Việc chủ động đề xuất các sáng kiến về hòa giải trên bán đảo Triều Tiên cũng giúp Mông Cổ khẳng định vị thế một “Geneva của Đông Bắc Á”⁴.

Bên cạnh nhu cầu nội tại của hai nước, quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ còn chịu tác động từ các nhân tố bên ngoài. Trước hết, việc Triều Tiên ngày càng thắt chặt quan hệ với Trung Quốc và Nga (hai nước láng giềng của Mông Cổ) giúp Ulaanbaatar có thêm dư địa để cân bằng quan hệ với Bắc Kinh và Moskva thông qua hợp tác với Triều Tiên. Ngược lại, đối với Bình Nhưỡng, đây là cơ hội để mở rộng không gian ngoại giao, tránh phụ thuộc tuyệt đối vào Nga và Trung Quốc; đồng thời có thêm kênh tiếp cận quốc tế. Trong bối cảnh các cuộc đàm phán giữa Triều Tiên và Mỹ hiện vẫn rơi vào bế tắc, trong khi các biện pháp cấm vận nghiêm ngặt từ Washington cùng cộng đồng quốc tế tiếp tục được duy trì, cơ hội hợp tác và tiếp xúc trực tiếp giữa Triều Tiên và Mông Cổ bị hạn chế đáng kể. Không chỉ vậy, trong bối cảnh tình hình khu vực Đông Bắc Á đang ngày càng phức tạp, nhiều yếu tố nổi bật như căng thẳng hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung hay tác động từ chiến tranh Nga - Ukraine... vừa tạo ra ràng buộc đối với quan hệ song phương Triều Tiên - Mông Cổ, vừa mở ra cơ hội để cả Bình Nhưỡng và Ulaanbaatar linh hoạt điều chỉnh chính sách đối ngoại, từ đó tranh thủ vị thế và lợi ích trong môi trường khu vực đầy bất định.

⁴ Alicia Campi, “How North Korea-Mongolia Relations Have Jump-started the Korean Peninsula Peace Process”, *East-West Center*, Feb 20, 2019, <https://www.eastwestcenter.org/publications/how-north-korea-mongolia-relations-have-jump-started-the-korean-peninsula-peace-process>, truy cập ngày 22/6/2025.

Nhìn chung, quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ bắt nguồn từ nền tảng lịch sử lâu đời, duy trì được sự ổn định trong nhiều thập niên. Tuy nhiên, tác động của các lệnh cấm vận quốc tế cùng những biến động phức tạp tại khu vực Đông Bắc Á đã trở thành những rào cản lớn khiến quan hệ song phương chủ yếu dừng ở mức duy trì. Dẫu vậy, cả Bình Nhưỡng và Ulaanbaatar vẫn chủ động thích nghi, tìm kiếm các cơ hội để duy trì quan hệ và củng cố vị thế của mình ở khu vực cũng như toàn cầu.

2. Tình hình quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Triều Tiên và Mông Cổ từ năm 2011 đến nay

2.1. Thành tựu

Thứ nhất, hai bên duy trì các chuyến thăm cấp cao và hợp tác ngoại giao song phương.

Kể từ cuối năm 2011 đến nay, Triều Tiên và Mông Cổ liên tục duy trì các cuộc tiếp xúc ngoại giao ở cấp cao, phản ánh thiện chí rõ ràng của cả hai bên trong việc củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị truyền thống. Nổi bật là chuyến thăm Bình Nhưỡng của Tổng thống Mông Cổ Tsakhia Elbegdorj (2013), nhân kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Mông Cổ - Triều Tiên, đã mở ra nhiều thỏa thuận hợp tác thương mại, văn hóa. Tiếp đó, các chuyến thăm và cuộc gặp song phương cũng thường xuyên được tổ chức, có thể kể đến các cuộc gặp giữa Bộ trưởng Ngoại giao hai nước bên lề kỳ họp Đại hội đồng Liên hợp quốc (2016), các chuyến thăm chính thức của Thứ trưởng và Bộ trưởng Ngoại giao Mông Cổ tới Bình Nhưỡng (2017, 2018), chuyến thăm của Bộ trưởng Ngoại giao Triều Tiên Ri Yong-ho tới Ulaanbaatar (12/2018). Đáng chú ý, Mông Cổ tích cực thúc đẩy Sáng kiến Đối thoại Ulaanbaatar (2013) về an ninh Đông Bắc Á và đã nhận được sự ủng hộ của Triều Tiên. Điều này một lần nữa được khẳng định trong cuộc gặp giữa Chủ tịch Quốc hội Mông Cổ và Đại sứ Triều Tiên tại Mông Cổ vào tháng 4/2019.

Trong giai đoạn đại dịch Covid-19 (2020-2022), dù Bình Nhưỡng đóng cửa biên giới, nhưng Mông Cổ vẫn duy trì phái bộ ngoại giao tại Triều Tiên và hỗ trợ Triều Tiên ứng phó với dịch bệnh. Trong các năm 2020-2021, Bộ trưởng Ngoại giao Mông Cổ Nyamtseregiin Enkhтайван và Thứ trưởng Ngoại giao Munkhjin Batsumber đã có các cuộc tiếp xúc với Đại sứ Triều Tiên O Sung-ho. Tại các cuộc gặp, hai bên tập trung trao đổi về những vấn đề then chốt trong quan hệ và định hướng hợp tác song phương. Các cuộc gặp này không chỉ thể hiện nỗ lực duy trì kênh đối thoại ngoại giao thường xuyên mà còn tái khẳng định cam kết của hai bên

trong việc củng cố nền tảng quan hệ hữu nghị truyền thống và thúc đẩy hợp tác lâu dài trên nhiều lĩnh vực, qua đó phản ánh quyết tâm nâng tầm quan hệ song phương của cả Triều Tiên và Mông Cổ trong bối cảnh khu vực có nhiều biến động.

Sau khi Triều Tiên chính thức mở cửa trở lại vào năm 2023 sau thời gian phong tỏa, Đại sứ Mông Cổ Luvsantseren Erdenedava đã sang Bình Nhưỡng để bắt đầu nhiệm kỳ công tác, ông vốn được bổ nhiệm từ tháng 10/2021⁵ nhưng chưa thể nhận nhiệm vụ ngay do việc hạn chế đi lại trong thời kỳ đại dịch. Việc nối lại các hoạt động ngoại giao này có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo động lực thúc đẩy quan hệ hai bên. Điều này cũng được thể hiện rõ qua chuyến thăm Mông Cổ của Thứ trưởng Ngoại giao Triều Tiên Pak Myong-ho vào tháng 3/2024. Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên nhất trí tăng cường trao đổi và hợp tác song phương⁶, qua đó cho thấy nỗ lực của cả hai nước trong việc tái thiết và nâng tầm quan hệ ngoại giao sau giai đoạn gián đoạn vì đại dịch.

Về tổng thể, từ năm 2012 đến nay, mặc dù không có nhiều cuộc gặp thượng đỉnh, nhưng Triều Tiên và Mông Cổ vẫn duy trì đều đặn các cuộc tiếp xúc ngoại giao cấp cao. Những cuộc tiếp xúc này cho thấy, trước biến động của khu vực và quốc tế, Triều Tiên và Mông Cổ vẫn duy trì quan hệ ổn định, tin cậy và sẵn sàng hỗ trợ lẫn nhau. Điều này góp phần củng cố nền tảng hữu nghị truyền thống, đồng thời khẳng định vai trò của Mông Cổ như một đối tác ngoại giao quan trọng của Bình Nhưỡng trong nỗ lực thúc đẩy hòa bình và hợp tác ở Đông Bắc Á.

Bên cạnh việc tăng cường các chuyến thăm và trao đổi song phương, Triều Tiên và Mông Cổ cũng tích cực tham gia nhiều diễn đàn đa phương, qua đó thể hiện sự gắn kết và lợi ích chung của cả hai trên trường quốc tế. Cả Triều Tiên và Mông Cổ đều là thành viên Liên hợp quốc và tham gia vào nhiều cơ quan chuyên môn trực thuộc Liên hợp quốc, đồng thời cả hai đều là thành viên của Phong trào Không liên kết (NAM) - diễn đàn quan trọng nhằm thúc đẩy hợp tác giữa các quốc gia đang phát triển, bảo vệ nguyên tắc chủ quyền, bình đẳng và không can thiệp vào công việc nội bộ và giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế.

Ngoài ra, Triều Tiên và Mông Cổ còn tham gia tích cực vào Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội Thế giới (World Conference of Speakers of Parliament). Đặc biệt, tại

⁵ KBS World, “Tân Đại sứ Mông Cổ trình Quốc thư lên Phó Chủ tịch Ủy ban Quốc vụ Bắc Triều Tiên”, KBS, ngày 30/1/2024, http://world.kbs.co.kr/service/news_view.htm?lang=v&id=IK&Seq_Code=61498, truy cập ngày 17/6/2025.

⁶ Reuters, “North Korean delegation meets Mongolian President in rare visit -KCNA”, Reuters, March 11, 2024, <https://www.reuters.com/world/asia-pacific/north-korean-delegation-meets-mongolian-president-rare-visit-kcna-2024-03-11/>, truy cập ngày 29/6/2025.

kỳ họp lần thứ 6 diễn ra từ ngày 29-31/7/2025 tại Geneva, Thụy Sĩ, Chủ tịch Quốc hội Triều Tiên Pak In-chol đã có cuộc gặp gỡ và trao đổi với người đồng cấp phía Mông Cổ⁷. Cuộc gặp này không chỉ góp phần tăng cường hiểu biết lẫn nhau, mà còn mở rộng kênh đối thoại nghị viện giữa hai nước, từ đó củng cố nền tảng hợp tác chính trị - ngoại giao song phương trong bối cảnh khu vực và thế giới có những chuyển biến phức tạp.

Thứ hai, quan hệ chính trị - ngoại giao hữu nghị và tin cậy giữa Triều Tiên và Mông Cổ được thể hiện rõ nét qua vai trò trung gian ngoại giao đặc biệt của Mông Cổ trong tiến trình đối thoại hòa bình trên bán đảo Triều Tiên.

Với chính sách đối ngoại hòa bình, trung lập và cởi mở, Mông Cổ không chỉ duy trì mối quan hệ hữu nghị cân bằng với Triều Tiên và các đối tác lớn, mà còn tích cực thể hiện trách nhiệm trong việc tạo dựng không gian đối thoại, xây dựng lòng tin và thúc đẩy hợp tác khu vực. Điều này được phản ánh qua một loạt sáng kiến, từ việc Ulaanbaatar nhiều lần được cân nhắc là địa điểm tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều 2018, cho đến việc trực tiếp hỗ trợ các cuộc tiếp xúc ngoại giao giữa Triều Tiên với Nhật Bản và các diễn đàn hòa bình quốc tế... Tất cả đều khẳng định sự tín nhiệm cao mà cộng đồng quốc tế cũng như chính Bình Nhưỡng dành cho Mông Cổ.

Trong tiến trình hòa bình trên bán đảo Triều Tiên, Mông Cổ từng được đánh giá là “ứng cử viên sáng giá” trong việc đăng cai Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều 2018. Nhờ duy trì quan hệ hữu nghị và cân bằng với cả Triều Tiên và Mỹ, thủ đô Ulaanbaatar được cộng đồng quốc tế công nhận về năng lực bảo đảm an toàn, bảo mật và trung lập cho sự kiện ngoại giao tầm vóc toàn cầu này. Mặc dù cuối cùng không được chọn nhưng việc Ulaanbaatar liên tục được nhắc tới như lựa chọn hàng đầu đã cho thấy mức độ tin cậy đối với Mông Cổ, đồng thời phản ánh sự đánh giá cao từ phía Triều Tiên đối với vai trò trung gian, từ đó góp phần củng cố mối quan hệ hữu nghị giữa hai quốc gia. Trước đó, năm 2014, Mông Cổ cũng từng tạo điều kiện để Thứ trưởng Ngoại giao Triều Tiên gặp gỡ các quan chức Bộ Ngoại giao Mỹ trong khuôn khổ Đối thoại Ulaanbaatar, sự kiện đã gián tiếp nâng cao vai trò kết nối của Mông Cổ đối với các tiến trình đàm phán liên quan đến Triều Tiên. Những nỗ lực này góp phần làm sâu sắc thêm mối quan hệ ngoại giao hữu nghị, tin cậy và thực chất giữa hai nước trong bối cảnh khu vực có nhiều đổi thay.

⁷ Park Boram, “Head of N. Korea's assembly holds talks with Russia, 3 other nations in Geneva”, *Yonhap News Agency*, August 03, 2025, <https://en.yna.co.kr/view/AEN20250803000500315>, truy cập ngày 21/7/2025.

Không chỉ đóng vai trò trung gian trong quan hệ Mỹ - Triều, Mông Cổ còn hỗ trợ tích cực cho tiến trình hòa giải quan hệ Triều Tiên - Nhật Bản. Vấn đề công dân Nhật Bản bị Triều Tiên bắt cóc vốn là rào cản lớn trong quá trình bình thường hóa quan hệ Triều Tiên - Nhật Bản, song nhờ lập trường trung lập và quan hệ ngoại giao hữu nghị với cả Tokyo lẫn Bình Nhưỡng, Mông Cổ đã trở thành địa điểm đáng tin cậy để tổ chức các cuộc đối thoại. Các cuộc gặp năm 2007, 2012, 2014 và đặc biệt là năm 2018, cũng như gần đây nhất là vào tháng 5/2024, đã chứng minh niềm tin hai bên dành cho vai trò trung gian của Ulaanbaatar. Về phía Triều Tiên, điều này phản ánh mối quan hệ ngoại giao hữu nghị với Mông Cổ, sự coi trọng của Triều Tiên đối với Ulaanbaatar như là một đối tác có thể giúp Bình Nhưỡng giảm bớt áp lực từ cộng đồng quốc tế và tiếp cận đối thoại một cách an toàn. Về phía Mông Cổ, những đóng góp này đã nâng cao vị thế quốc tế của nước này, khẳng định rằng một quốc gia có quy mô dân số và kinh tế nhỏ vẫn có thể tạo ảnh hưởng đáng kể đối với các vấn đề an ninh khu vực. Như vậy, thông qua vai trò tích cực trong việc hỗ trợ tiến trình đối thoại của Triều Tiên, Mông Cổ không chỉ thể hiện chính sách đối ngoại chủ động, nhân văn và trung lập, mà còn góp phần củng cố mối quan hệ ngoại giao tốt đẹp, bền chặt với Triều Tiên.

Ngoài ra, Mông Cổ còn thể hiện vai trò tích cực trong việc thúc đẩy hòa bình khu vực, đặc biệt là trên bán đảo Triều Tiên, thông qua việc khởi xướng Diễn đàn An ninh Đông Bắc Á, còn gọi là “Đối thoại Ulaanbaatar” (UBD) vào năm 2013 như đã nêu ở trên. Kể từ cuộc họp đầu tiên vào tháng 6/2014, UBD được tổ chức thường niên (ngoại trừ giai đoạn 2020-2021 do đại dịch Covid-19) và trở thành một cơ chế đối thoại quan trọng nhằm xây dựng lòng tin, thúc đẩy hợp tác và tìm kiếm giải pháp hòa bình cho các vấn đề khu vực. Thông qua diễn đàn này cùng nhiều sáng kiến ngoại giao khác, Mông Cổ đã góp phần hạ nhiệt căng thẳng, khôi phục hợp tác đa phương và thúc đẩy tiến trình hòa bình trên bán đảo Triều Tiên. Sự ủng hộ công khai của Mông Cổ đối với các hoạt động ngoại giao của Bình Nhưỡng, như Hội nghị thượng đỉnh liên Triều 2018 hay Thượng đỉnh Mỹ - Triều 2019, càng khẳng định chiều sâu của quan hệ chính trị - ngoại giao hữu nghị, gắn bó và tin cậy giữa Triều Tiên và Mông Cổ trong nỗ lực chung hướng tới hòa bình và hợp tác khu vực.

Thứ ba, thúc đẩy hợp tác song phương thông qua thư tín ngoại giao.

Quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Triều Tiên và Mông Cổ dưới thời ông Kim Jong-un tiếp tục được củng cố và phát triển vững chắc thông qua việc hai bên duy trì trao đổi thư tín, điện mừng và lời mời cấp cao. Đây là một kênh ngoại giao hiệu quả,

thể hiện rõ thiện chí hợp tác, sự coi trọng lẫn nhau cũng như niềm tin chiến lược giữa hai quốc gia. Vào tháng 10/2018, nhân dịp kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước, Tổng thống Mông Cổ Khaltmaagiin Battulga đã gửi thư mời Chủ tịch Triều Tiên Kim Jong-un sang thăm chính thức Mông Cổ⁸. Động thái này mang ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vừa thể hiện sự coi trọng của Mông Cổ đối với quan hệ song phương, vừa mở ra cơ hội để Ulaanbaatar khẳng định vai trò là một địa điểm tiềm năng cho các cuộc đàm phán hòa bình với Triều Tiên trong tương lai. Đây cũng là bước đi góp phần nâng cao vị thế của Mông Cổ trên trường quốc tế, khi nước này luôn mong muốn đóng vai trò tích cực trong các tiến trình đối thoại khu vực.

Đến năm 2021, nhân dịp kỷ niệm 110 năm hình thành và phát triển ngành ngoại giao Mông Cổ, Bộ trưởng Ngoại giao Triều Tiên Ri Son-gwon đã gửi điện mừng tới Bộ trưởng Ngoại giao Mông Cổ B. Battsetseg⁹. Động thái này cho thấy, Triều Tiên tiếp tục coi Mông Cổ như một đối tác thân thiện và giàu tiềm năng hợp tác, bất chấp bối cảnh khu vực và quốc tế đang có nhiều thay đổi. Đây là minh chứng cho tính bền chặt và ổn định của quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ, vốn được xây dựng trên nền tảng truyền thống lịch sử lâu dài và sự tin cậy chính trị lẫn nhau.

Tiếp nối những nỗ lực duy trì quan hệ ngoại giao mật thiết, vào năm 2022, trong một bức thư gửi tới nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong-un, Tổng thống Mông Cổ đã mời ông sang thăm Mông Cổ vào bất kỳ thời điểm nào mà ông cảm thấy thuận tiện¹⁰. Việc lặp lại lời mời này không chỉ thể hiện sự kiên định trong mong muốn thúc đẩy các cuộc tiếp xúc cấp cao, mà còn chứng minh thiện chí của Ulaanbaatar trong việc duy trì quan hệ hữu nghị đặc biệt với Bình Nhưỡng.

Đặc biệt, vào tháng 6/2025, trong bối cảnh chính trường Mông Cổ có sự thay đổi lãnh đạo, Thủ tướng Triều Tiên Pak Thae-song đã gửi điện mừng tới tân Thủ tướng Mông Cổ Zandanshatar Gombojav. Trong bức điện mừng, Thủ tướng Pak gửi lời chúc mừng và kêu gọi hai nước tăng cường hợp tác song phương, đồng thời bày tỏ sự tin tưởng rằng mối quan hệ hữu nghị truyền thống sẽ tiếp tục được củng cố và

⁸ Colin Zwirko, “Mongolian President invites Kim Jong Un to Ulaanbaatar”, *NK New*, October 15, 2018, <https://www.nknews.org/2018/10/mongolian-president-invites-kim-jong-un-to-ulaanbaatar/>, truy cập ngày 30/6/2025.

⁹ Аянзаяа.Э, “Foreign Minister of DPRK sends congratulatory message”, *Montsame*, December 31, 2021, <https://www.montsame.mn/en/read/285630>, truy cập ngày 17/7/2025.

¹⁰ Jeongmin Kim, “Mongolian president invites Kim Jong-un to visit whenever ‘comfortable’”, *NK New*, September 12, 2022, <https://www.nknews.org/2022/09/mongolian-president-invites-kim-jong-un-to-visit-when-ever-comfortable/>, truy cập ngày 18/7/2025.

phát triển vì lợi ích chung của hai dân tộc¹¹. Động thái này không chỉ thể hiện sự coi trọng của Bình Nhưỡng đối với Ulaanbaatar, mà còn phản ánh kỳ vọng của Triều Tiên đối với việc duy trì và mở rộng các kênh hợp tác trong bối cảnh khu vực đang có nhiều biến chuyển chiến lược.

Nhìn chung, những trao đổi thư tín ngoại giao cấp cao giữa Triều Tiên và Mông Cổ trong giai đoạn 2018-2025 cho thấy hai nước không chỉ duy trì mối quan hệ chính trị - ngoại giao tốt đẹp, mà còn thể hiện rõ thiện chí hợp tác chiến lược nhằm ứng phó với bối cảnh quốc tế phức tạp. Những bước đi này góp phần củng cố niềm tin chính trị lẫn nhau, khẳng định vai trò của Mông Cổ như một đối tác thân thiện và cầu nối tiềm năng trong các nỗ lực thúc đẩy hòa bình, ổn định khu vực.

Có thể thấy, từ khi ông Kim Jong-un lên nắm quyền đến nay, quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Triều Tiên và Mông Cổ đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Hai bên không chỉ duy trì các chuyên thăm cấp cao, thúc đẩy hợp tác song phương và phối hợp tại các diễn đàn đa phương, mà còn làm sâu sắc hơn mối quan hệ hữu nghị truyền thống thông qua vai trò trung gian của Mông Cổ trong các tiến trình đối thoại liên quan đến Triều Tiên. So với các giai đoạn trước, quan hệ giữa hai nước hiện nay không chỉ tiếp tục được duy trì, củng cố mà còn mang tính thực chất và chiến lược hơn. Trong bối cảnh bị bao vây, cấm vận, Triều Tiên coi Mông Cổ như một “cửa ngõ đối ngoại”, trong khi Mông Cổ lại tận dụng quan hệ với Bình Nhưỡng để nâng cao vị thế ngoại giao và khẳng định vai trò của một quốc gia trung lập có trách nhiệm tại Đông Bắc Á. Xét về ý nghĩa, đối với Triều Tiên, mối quan hệ này giúp đa dạng hóa kênh tiếp xúc quốc tế, giảm bớt sự phụ thuộc vào Trung Quốc và Nga, đồng thời tạo cơ hội tiếp cận kinh nghiệm hội nhập và tranh thủ viện trợ. Ngược lại, với Mông Cổ, hợp tác với Triều Tiên vừa góp phần cân bằng chính sách đối ngoại với các nước lớn, vừa khẳng định vai trò trung gian hòa giải như một “Geneva của Đông Bắc Á” của Mông Cổ. Trên phương diện khu vực, mối quan hệ này góp phần duy trì đối thoại, giảm thiểu căng thẳng, đồng thời bổ sung một kênh ngoại giao hữu ích cho tiến trình hòa bình trên bán đảo Triều Tiên cũng như an ninh Đông Bắc Á nói chung.

2.2. Thách thức

Quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ nhìn chung duy trì được tình hữu nghị và ổn định trong nhiều thập kỷ, song hai nước vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức trong bối

¹¹ Park Boram, “N. Korea’s premier sends congratulatory message to new Mongolian PM”, *Yonhap News Agency*, June 17, 2025, <https://en.yna.co.kr/view/AEN20250617001600315>, truy cập ngày 19/7/2025.

cảnh môi trường khu vực và quốc tế có nhiều biến động. Có thể khái quát một số thách thức nổi bật như sau:

Thứ nhất, tác động của đại dịch Covid-19 đối với hợp tác ngoại giao song phương.

Cuối tháng 1/2020, khi đại dịch Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn cầu, Triều Tiên đã đóng cửa biên giới hoàn toàn, cấm mọi hoạt động đi lại của người dân và thông thương hàng hóa. Chính sách kiểm soát nghiêm ngặt này khiến các hoạt động trao đổi thương mại, hợp tác kinh tế và giao lưu nhân dân giữa hai nước gần như bị tê liệt. Bên cạnh đó, các hạn chế liên quan đến Covid-19 cũng buộc phần lớn các nhà ngoại giao, nhân viên cứu trợ quốc tế phải rời khỏi Triều Tiên trong giai đoạn 2020-2023. Điều này tác động tiêu cực đến việc duy trì kênh đối thoại ngoại giao trực tiếp và triển khai các chương trình hợp tác song phương, đặc biệt trong các lĩnh vực thương mại, viện trợ nhân đạo và giao lưu văn hóa. Tuy nhiên, từ năm 2023, Triều Tiên bắt đầu mở cửa trở lại và khôi phục các hoạt động ngoại giao. Sự kiện tân Đại sứ Mông Cổ trình quốc thư tại Bình Nhưỡng đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nỗ lực tái thiết lập các kênh hợp tác sau đại dịch, dù tiến trình này vẫn đối mặt với nhiều hạn chế về niềm tin và cơ chế phối hợp.

Thứ hai, chương trình hạt nhân của Triều Tiên và các biện pháp trừng phạt quốc tế.

Một trong những thách thức lớn nhất trong quan hệ chính trị - ngoại giao Triều Tiên - Mông Cổ đến từ chính sách phát triển vũ khí hạt nhân của Bình Nhưỡng. Dưới thời ông Kim Jong-un, Triều Tiên liên tục tiến hành thử nghiệm tên lửa đạn đạo; đẩy mạnh củng cố và hiện đại hóa quân đội, gây ra những căng thẳng trong khu vực Đông Bắc Á. Trước những động thái này, Triều Tiên đã phải đối mặt với các lệnh trừng phạt của Liên hợp quốc. Đồng thời, Liên hợp quốc yêu cầu các quốc gia thành viên có nghĩa vụ tuân thủ và thực thi đầy đủ các nghị quyết liên quan. Song song với đó, Mỹ và các đồng minh cũng tiến hành các biện pháp trừng phạt đơn phương đối với Triều Tiên, khiến Mông Cổ rơi vào tình thế khó xử: một mặt, nước này có truyền thống duy trì quan hệ ngoại giao hữu nghị với Triều Tiên nên việc thực thi nghiêm các lệnh trừng phạt có thể ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ song phương; mặt khác, Mông Cổ là thành viên của Liên hợp quốc nên có nghĩa vụ phải tuân thủ các nghị quyết trừng phạt quốc tế. Ngoài ra, Mông Cổ còn phải cân bằng quan hệ với các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc và Nga, nên càng khó đưa ra lựa chọn phù hợp.

Thứ ba, sự khác biệt về ý thức hệ.

Sự khác biệt sâu sắc về ý thức hệ chính trị cũng tạo ra rào cản trong hợp tác song phương. Từ năm 1990, Mông Cổ theo đuổi mô hình dân chủ đa đảng, tôn trọng nhân

quyền và tự do chính trị, trong khi Triều Tiên là một nhà nước xã hội chủ nghĩa với chính sách kiểm soát chặt chẽ về kinh tế và xã hội. Sự khác biệt này gây khó khăn cho việc xây dựng khung hợp tác khu vực bền vững, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế, bảo vệ nhân quyền và tham gia các cơ chế đa phương.

Thứ tư, tình trạng căng thẳng kéo dài trên bán đảo Triều Tiên.

Bán đảo Triều Tiên vẫn đang trong tình trạng xung đột tiềm tàng do những bất đồng kéo dài giữa Triều Tiên và Hàn Quốc. Trong kịch bản xấu nhất, nếu căng thẳng leo thang thành xung đột quân sự giữa hai miền Triều Tiên, Mông Cổ cũng sẽ phải đối mặt với thách thức ngoại giao nghiêm trọng. Một mặt, Mông Cổ có mối quan hệ hữu nghị với Triều Tiên; mặt khác, nước này cũng duy trì hợp tác kinh tế và ngoại giao chặt chẽ với Hàn Quốc - một đối tác thương mại quan trọng trong khu vực. Nếu chiến sự xảy ra, Mông Cổ sẽ buộc phải cân nhắc chính sách đối ngoại, tránh đứng về một bên để không ảnh hưởng đến các lợi ích chiến lược lâu dài của mình. Đồng thời, Mông Cổ có thể phải tăng cường vai trò trung gian hòa giải, nhưng khả năng thành công phụ thuộc vào mức độ thiện chí của các bên liên quan và sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

3. Triển vọng

Trong thời gian tới, quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì và phát triển trên nền tảng vững chắc của tình hữu nghị truyền thống, cùng với những lợi ích chiến lược, nhất là khi hai nước đang nối lại các kênh hợp tác sau giai đoạn gián đoạn bởi đại dịch Covid-19. Dù phải đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt từ bối cảnh chính trị khu vực và quốc tế phức tạp, các nỗ lực ngoại giao gần đây cho thấy hai quốc gia này đang tìm cách củng cố quan hệ thông qua một số định hướng chính:

Thứ nhất, hai nước sẽ tiếp tục duy trì kênh đối thoại cấp cao và ngoại giao thư tín. Khả năng tổ chức các chuyến thăm song phương giữa lãnh đạo hai nước trong tương lai là khả thi, đặc biệt khi Mông Cổ tiếp tục thể hiện vai trò trung gian hòa giải. Những tiếp xúc này sẽ góp phần củng cố lòng tin và tạo cơ sở mở rộng hợp tác.

Thứ hai, Mông Cổ có thể tiếp tục phát huy vai trò trung gian. Với chính sách đối ngoại cân bằng, duy trì quan hệ tốt với cả Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản và Triều Tiên, Mông Cổ trở thành điểm tựa trung lập thúc đẩy đối thoại. Ulaanbaatar có thể tiếp tục đăng cai các cuộc tiếp xúc bí mật, mở rộng khuôn khổ UBD và thậm chí trở thành ứng cử viên tổ chức hội nghị thượng đỉnh trong tương lai nếu tiến trình hòa bình trên bán đảo Triều Tiên được khôi phục.

Trong ngắn hạn, quan hệ hai nước khó có đột phá và chủ yếu mang tính biểu tượng, tập trung duy trì đối thoại, hợp tác nhân đạo và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn đa phương. Mông Cổ sẽ tiếp tục đóng vai trò “cầu nối” trong các vấn đề khu vực, trong khi Triều Tiên coi Mông Cổ là kênh ngoại giao quan trọng để giảm bớt cô lập và mở rộng không gian hoạt động quốc tế.

Nhìn một cách tổng thể, kể từ khi ông Kim Jong-un lên nắm quyền cho đến nay, quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Triều Tiên và Mông Cổ chưa có nhiều đột phá. Nguyên nhân bắt nguồn từ nhiều yếu tố: (i) tác động của các lệnh cấm vận quốc tế làm hạn chế hợp tác thực chất; (ii) sự dịch chuyển ưu tiên chiến lược của Bình Nhưỡng sang quan hệ với Trung Quốc và Nga khiến Mông Cổ chưa trở thành trọng tâm trong tính toán đối ngoại của Triều Tiên; (iii) sự khác biệt về thể chế chính trị và mức độ phát triển khiến hợp tác song phương khó vượt qua khuôn khổ hữu nghị, biểu tượng; và (iv) bối cảnh khu vực Đông Bắc Á phức tạp với cạnh tranh Mỹ - Trung, vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên và hệ lụy từ xung đột Nga - Ukraine... càng góp phần làm thu hẹp dư địa hợp tác song phương. Do vậy, triển vọng phát triển quan hệ hai nước trong giai đoạn tới nhiều khả năng vẫn theo hướng “duy trì ổn định” hơn là “phát triển bứt phá”. Tuy nhiên, sự ổn định cũng sẽ phần nào phản ánh tính linh hoạt và khả năng thích ứng của cả Triều Tiên và Mông Cổ, tạo nền tảng để quan hệ hai nước tiếp tục phát triển khi môi trường quốc tế và khu vực có những điều kiện thuận lợi hơn.

Kết luận

Quan hệ chính trị - ngoại giao Triều Tiên và Mông Cổ dưới thời ông Kim Jong-un tiếp tục được củng cố trên nền tảng hữu nghị truyền thống, đồng thời từng bước được mở rộng nhằm thích ứng với bối cảnh khu vực và quốc tế. Các kết quả đạt được, từ tiếp xúc ngoại giao cấp cao, hợp tác song phương, đến vai trò trung gian nổi bật của Mông Cổ trong tiến trình hòa bình khu vực, cho thấy quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ ngày càng mang ý nghĩa thực chất và chiến lược. Mông Cổ đóng vai trò như một đối tác trung lập và cầu nối đối thoại, hỗ trợ Triều Tiên tiếp cận các kênh hợp tác đa phương, trong khi Bình Nhưỡng giúp Ulaanbaatar nâng cao vị thế trong chính sách “Láng giềng thứ ba”. Tuy vậy, mối quan hệ này vẫn đối mặt với những trở ngại như sự khác biệt thể chế, các lệnh trừng phạt quốc tế, tác động từ hậu đại dịch và nguy cơ bất ổn trên bán đảo Triều Tiên... Đây vừa là thách thức, vừa là phép thử cho khả năng duy trì cân bằng chiến lược của cả hai bên. Triển vọng quan hệ song phương trong thời gian tới chịu tác động đáng kể từ cục diện địa chính trị Đông

Bắc Á và tiến trình phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên. Tuy nhiên, với nhu cầu tăng cường hợp tác thực chất cùng định hướng chính trị rõ ràng từ cả hai phía, quan hệ Triều Tiên - Mông Cổ được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định, lâu dài và bền vững.

✧
✧ ✧

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Alicia J. Campi. “Mongolian President’s Trip to Pyongyang: Significant Agreements, but No Meeting with Kim Jong Un”. *The Jamestown Foundation*, November 11, 2013, <https://jamestown.org/program/mongolian-presidents-trip-to-pyongyang-significant-agreements-but-no-meeting-with-kim-jong-un/>, truy cập ngày 2/7/2025.
- Alicia Campi. “How North Korea-Mongolia Relations Have Jump-started the Korean Peninsula Peace Process”. *East-West Center*, Feb 20, 2019, <https://www.eastwestcenter.org/publications/how-north-korea-mongolia-relations-have-jump-started-the-korean-peninsula-peace-process>, truy cập ngày 28/6/2025.
- B.khuder. “Mongolia criticizes nuclear test in North Korea”. *Montsame*, January 8, 2016, <https://w.montsame.mn/en/read/122484>, truy cập ngày 28/6/2025.
- David L. Caprara, Katharine H.S. Moon, and Paul Park. “Mongolia: Potential Mediator between the Koreas and Proponent of Peace in Northeast Asia”. *Brookings Institution*, January 20, 2015, <https://www.brookings.edu/articles/mongolia-potential-mediator-between-the-koreas-and-proponent-of-peace-in-northeast-asia/>, truy cập ngày 28/6/2025.
- Erdenejargal.E. “Foreign Minister meets Ambassador of North Korea”. *Montsame: Mongolian News Agency*, July 24, 2020, <https://montsame.mn/en/read/231980>, truy cập ngày 25/7/2025.
- Erdenejargal.E. “Meeting held with Ambassador of North Korea”. *Montsame: Mongolian News Agency*, June 14, 2021, <https://montsame.mn/en/read/266973>, truy cập ngày 22/7/2025.
- Seo Ji- eun. “North Korea, Japan held secret meeting in Mongolia last month: Report”. *Korea JoongAng Daily*, 13 Jun, 2024, <https://koreajoongangdaily.joins.com/news/2024-06-13/national/northKorea/North-Korea-Japan-held-secret-meeting-in-Mongolia-last-month-Report/2067980>, truy cập ngày 25/7/2025.
- Taylor Hill. “Mongolia and North Korea”. *National Security Student Association - BYU*, June 17, 2021, <https://nssa.byu.edu/monthly-archives-august-2019/mongolia-and-north-korea>, truy cập ngày 28/6/2025.
- Удо Б. Баркманн. “Relations between Mongolia and North Korea 1948-2003”. *Baabar.mn*, no date, <http://baabar.mn/article/relations-between-mongolia-and-north-korea-1948-2003>, truy cập ngày 25/6/2025.